

BIỂU GIAO CHI TIẾT
BỔ SUNG KINH PHÍ CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH, NHIỆM VỤ PHÁT SINH
TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG CHO NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số: 44/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của HĐND phường Đoàn Kết)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
	TỔNG CỘNG	3.323	
A	KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH	2.673	
1	Phòng Văn hóa - Xã hội	25	
	Hỗ trợ kinh phí khám, kiểm tra sức khỏe đăng ký nghĩa vụ quân sự theo Nghị định số 220/2025/NĐ-CP của Chính phủ	25	
2	Văn phòng HĐND - UBND	15	
	Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP	15	Đ/c Nguyễn Đức Thắng - Công chức Văn phòng HĐND - UBND phường (định mức 5 triệu đồng/tháng x 3 tháng = 15 triệu đồng).
3	Trường Mầm Non Hoa Sen	174	
	Chính sách hỗ trợ cho trẻ em mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ và Chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ	174	
4	Trường Mầm Non Bình Minh	212	
	Chính sách hỗ trợ cho trẻ em mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ và Chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ	212	
5	Trường Mầm non Hoa Ban	109	
	Chính sách hỗ trợ cho trẻ em mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ và Chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ	109	

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
6	Trường Mầm non Nậm Loỏng	151	
	Chính sách hỗ trợ cho trẻ em mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ và Chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ	151	
7	Trường Mầm non Sùng Phài	203	
	Chính sách hỗ trợ cho trẻ em mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ và Chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ	203	
8	Trường Mầm non Lăn Nhì Thàng	243	
	Chính sách hỗ trợ cho trẻ em mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ và Chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ	243	
9	Trường Tiểu học số 1	274	
	Chính sách về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ (thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ)	274	
10	Trường Tiểu học Đoàn Kết	101	
	Chính sách về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ (thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ)	101	
11	Trường Tiểu học Quyết Thắng	79	
	Chính sách về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ (thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ)	79	

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
12	Trường Tiểu học Quyết Tiến	185	
	Chính sách về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ (thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ)	185	
13	Trường PTDTBT Tiểu học Lăn Nhì Thành	287	
	Chính sách về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ (thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ)	287	
14	Trường PTDTBT THCS Lăn Nhì Thành	309	
	Chính sách về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ (thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ)	309	
15	Trường THCS Đoàn Kết	306	
	Chính sách về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ (thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ)	306	
B	KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT SINH	650	
1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	650	
	Hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ kiến thiết thị chính	650	